

Số: 78 /TB-UBND

Hàm Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2018

## **THÔNG BÁO**

**Kế hoạch tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Hàm Yên**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý viên chức; Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp quản lý viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 33/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 25/9/2018 của Ban Chỉ đạo tuyển dụng viên chức năm 2017 về việc Tổ chức tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 đối với những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh,

Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên thông báo Kế hoạch tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Hàm Yên, như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển dụng:** 94 người (có biểu chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng của từng cơ quan, đơn vị kèm theo).

**2. Điều kiện người đăng ký dự tuyển, hình thức tuyển dụng**

**2.1. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển vào làm viên chức của các cơ quan, đơn vị phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức.

## **2.2. Hình thức tuyển dụng**

### **2.2.1. Xét tuyển**

#### **\* Đối tượng xét tuyển**

- Đối với giáo viên mầm non

Người đang hợp đồng làm giáo viên mầm non theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015, trong định mức đã được cấp có thẩm quyền cho ý kiến; có thời gian hợp đồng làm giáo viên tối thiểu là 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

- Đối với các cấp tiểu học, trung học cơ sở và viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện

+ Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Những người thuộc đối tượng chính sách, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao; chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ sau đại học, giai đoạn 2017-2021, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

+ Những người thuộc đối tượng: Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị mất khả năng lao động 81 % trở lên, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

#### **\* Nội dung xét tuyển**

Thực hiện theo Điều 11, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

### **2.2.2. Thi tuyển**

#### **\* Đối tượng thi tuyển**

Các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định (bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt).

#### **\* Nội dung thi tuyển:**

Người dự thi tuyển viên chức phải thực hiện các bài thi sau: Thi kiến thức chung và chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Việc thi tin học, ngoại ngữ đối với người dự thi tuyển viên chức thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và yêu cầu vị trí việc làm.

- Thi kiến thức chung: Thi viết về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành hoặc lĩnh vực tuyển dụng; thời gian thi 120 phút.



- Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành:

+ Thi viết về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển; thời gian thi 180 phút.

+ Thi thực hành về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng: Hình thức và thời gian thực hành đối với viên chức sự nghiệp các ngành được thông báo sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin, bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ hoặc thi tin học văn phòng.

- Thi ngoại ngữ (Tiếng Anh): Thi viết; thời gian thi 60 phút.

+ Đối với vị trí việc làm Kỹ sư, viên chức Tổng hợp - hành chính, Kế toán viên thực hiện bài thi ở trình độ tương đương bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

+ Đối với vị trí việc làm Giáo viên Trung học cơ sở hạng III, viên chức thiết bị thí nghiệm cấp học trung học cơ sở, Giáo viên tiểu học hạng IV, Thư viện viên hạng IV thực hiện bài thi ở trình độ tương đương bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Thi tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm thực hành trên máy tính; trình độ tương đương trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; thời gian thi 30 phút.

### **3. Cách tính điểm, xác định người trúng tuyển, ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ.

### **4. Hồ sơ dự tuyển; thời gian và địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển**

#### **4.1. Hồ sơ dự tuyển**

Mỗi thí sinh chỉ nộp 01 hồ sơ dự tuyển do Sở Nội vụ phát hành (thí sinh mua tại Phòng Nội vụ huyện); hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4x6), có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú) trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện khám sức khỏe chứng nhận, theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- Bản sao giấy khai sinh có chứng thực.

- 03 (ba) phong bì có dán tem, có ghi địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự thi hoặc người nhận thay.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên, hồ sơ không đủ các thành phần nêu trên là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

**Chú ý:** Mỗi thí sinh chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ dự tuyển tại 01 hội đồng thi và vào 01 vị trí cần tuyển dụng.

#### **4.2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển**

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 01/10/2018 đến hết ngày 26/10/2018 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nhận hồ sơ: Tại phòng Nội vụ huyện Hàm Yên, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (số điện thoại liên hệ 02073. 841.049).

#### **5. Tổ chức thực hiện**

**5.1.** Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện có trách nhiệm thông báo công khai Thông báo này và đăng trên trang thông tin điện tử của huyện.

**5.2.** Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và tiếp nhận hồ sơ của thí sinh dự tuyển, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo yêu cầu, đồng thời đăng ký thông báo công khai ít nhất 01 (một) lần trên báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang Kế hoạch tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

Trên đây là Thông báo Kế hoạch tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2017 cho những đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên./

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Báo Tuyên Quang; Cổng Thông tin điện tử Tuyên Quang; (thông báo)
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Đài TT-TH huyện; Trang Thông tin điện tử huyện; (thông báo)
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn; (niêm yết)
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT-UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Đình Hưng**



**KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NHỮNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**Ở VÙNG SÂU, VÙNG XA, VÙNG CAO, VÙNG CÓ KINH TẾ XA HỘI ĐẠO HỊT KHÓ KHĂN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN**

(Kèm theo Thông báo số: **78** /TB-UBND ngày **18** tháng **08** năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên)



TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>94</b>				
<b>1</b>	<b>Cấp học Mầm non</b>	<b>26</b>				
1.1	Trường Mầm non Yên Thuận	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.2	Trường Mầm non Tân Thành	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.3	Trường Mầm non Minh Hương	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.4	Trường Mầm non Yên Lâm	1	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.5	Trường Mầm non Thành Long	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.6	Trường Mầm non Hùng Đức	7	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
1.7	Trường Mầm non Phù Lưu	6	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Mầm non	
<b>2</b>	<b>Cấp học Tiểu học</b>	<b>25</b>				
2.1	Trường Tiểu học Yên Thuận	3				
		2	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
		1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp trở lên, một trong các ngành Thư viện, Thiết bị trường học hoặc Thông tin thư viện có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
2.2	Trường Tiểu học Minh Khương	1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	

TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
2.3	Trường Tiểu học Tân Loan	2	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
2.4	Trường TH&THCS Việt Thành	1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
2.5	Trường Tiểu học Minh Quang	4				
		2	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
		1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Tiếng Anh	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiếng Anh	
		1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Thể dục	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất	
2.6	Trường Tiểu học Minh Tiến	4				
		3	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
		1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp trở lên, một trong các ngành Thư viện, Thiết bị trường học hoặc Thông tin thư viện có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
2.7	Trường Tiểu học Yên Lâm I	2	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
2.8	Trường TH&THCS Yên Lâm	1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
2.9	Trường Tiểu học Thành Long	1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
2.10	Trường Tiểu học Hùng Vân	2				
		1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	



TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
		1	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Trung cấp trở lên, một trong các ngành Thư viện, Thiết bị trường học hoặc Thông tin thư viện có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
2.11	Trường Tiểu học Phong Lưu	1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Thể dục	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất	
2.12	Trường Tiểu học Phú Loan	3				
		2	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Văn hóa	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Tiểu học	
		1	Giáo viên Tiểu học hạng IV dạy Thể dục	V.07.03.09	Trung cấp trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất	
3	<b>Cấp học Trung học cơ sở</b>	<b>38</b>				
3.1	Trường bán trú THCS Yên Thuận	3				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành Ngữ văn, Văn - Sư hoặc Văn - Công tác đội	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Giáo dục công dân	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành sư phạm Giáo dục công dân, Địa - Giáo dục công dân hoặc Sư - Giáo dục công dân	
3.2	Trường THCS Bạch Xà	3				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tiếng Anh	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	

TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Toán hoặc Toán - Lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Âm nhạc	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành ngành Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
3.3	Trường bán trú THCS Minh Khương	9				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành Ngữ văn, Văn - Sư hoặc Văn - Công tác đội	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Hóa học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Hóa học	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Công nghệ	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành Sư phạm Công nghệ, Hóa - Kỹ thuật công nghiệp, Lý - Kỹ thuật công nghiệp	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Giáo dục công dân	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành sư phạm Giáo dục công dân, Địa - Giáo dục công dân hoặc Sư - Giáo dục công dân	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Thể dục	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất, Sinh - thể hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tiếng Anh	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Tiếng Anh hoặc ngành Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Âm nhạc	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành ngành Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	



TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Toán - Tin, Tin học hoặc ngành Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
3.4	Trường THCS Tân Loan	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Văn - sử	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành sư phạm Ngữ văn, Văn - Sử, Văn - Địa hoặc Văn - Đoàn đội, Lịch sử	
3.5	Trường TH&THCS Việt Thành	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Vật lý hoặc Toán - Lý	
3.6	Trường THCS Minh Quang	2	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Âm nhạc	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành ngành Sư phạm Âm nhạc hoặc ngành Âm nhạc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
3.7	Trường THCS Minh Tiến	1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
3.8	Trường THCS Yên Lâm	5				
		2	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành Ngữ văn, Văn - Sử hoặc Văn - Công tác đội	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh học	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Sinh học, Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp hoặc Sinh - Thể dục	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Giáo dục công dân	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành sư phạm Giáo dục công dân, Địa - Giáo dục công dân hoặc Sử - Giáo dục công dân	

TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
3.9	Trường TH&THCS Bằng Cốc	3				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Ngữ văn	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành Ngữ văn, Văn - Sư hoặc Văn - Công tác đội	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Sinh học	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Sinh học, Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp hoặc Sinh - Thể dục	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Hóa học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Hóa học	
3.10	Trường bán trú THCS Hùng Đức	5				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Toán học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Toán hoặc Toán - Lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Thể dục	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Giáo dục thể chất, Sinh - thể hoặc ngành Thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Tin học	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Toán - Tin, Tin học hoặc ngành Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Hóa học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Hóa học	
3.11	Trường THCS Phú Lưu	5				
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Hóa học	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Hóa học	



TT	Tên đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh, vị trí việc làm cần tuyển dụng		Yêu cầu trình độ chuyên môn, ngành nghề đào tạo	Ghi chú
			Chức danh, vị trí việc làm	Mã số		
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Vật lý	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, ngành sư phạm Vật lý hoặc Toán - Lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Địa lý	V.07.04.12	Cao Đẳng trở lên, ngành sư phạm Địa lý	
		1	Giáo viên THCS hạng III dạy Công nghệ	V.07.04.12	Cao đẳng trở lên, một trong các ngành sư phạm Công nghệ, Hóa - Kỹ thuật công nghiệp, Lý - Kỹ thuật công nghiệp	
		1	Viên chức Thiết bị, thí nghiệm	Ao	Cao Đẳng trở lên, ngành Công nghệ thông tin hoặc ngành sư phạm Toán - Tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học	
4	Sự nghiệp khác thuộc huyện	5				
1.1	Trạm Khuyến nông	3				
		2	Kỹ sư phụ trách Đề án vùng sản xuất cam sành	13.095	Đại học trở lên, ngành Trồng trọt hoặc ngành Bảo vệ thực vật	
		1	Kỹ sư (Khuyến nông phụ trách xã)	13.095	Đại học trở lên, một trong các ngành Chăn nuôi thú y; Trồng trọt; Khuyến nông, Nông học, Phát triển nông thôn	
1.2	Trung tâm Cây ăn quả	2				
		1	Kế toán viên	06.031	Đại học trở lên, ngành Kế toán hoặc Tài chính - Ngân hàng	
		1	Kỹ sư phụ trách Đề án vùng sản xuất Cam sành	13.095	Đại học trở lên, ngành Trồng trọt hoặc ngành Bảo vệ thực vật	